

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG VINH HƯNG**

Số: /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Vinh Hưng, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước
phường Vinh Hưng năm 2025**

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG VINH HƯNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Quyết định số 5158/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh ban hành Chương trình cải cách hành chính nhà nước tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 2228/QĐ-UBND ngày 15/7/2025 của UBND tỉnh Nghệ An về việc ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước tỉnh Nghệ An năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa – Xã hội phường Vinh Hưng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước phường Vinh Hưng năm 2025.

Điều 2. Giao phòng Văn hóa – Xã hội hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá, tổng hợp và báo cáo kết quả việc thực hiện Kế hoạch này.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng HĐND-UBND Phường, Trưởng phòng Văn hóa – Xã hội, Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ tỉnh NA;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND phường;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND phường;
- Lưu: VT, VH-XH.(Chi)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hoàng Minh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG VINH HƯNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính Nhà nước phường Vinh Hưng năm 2025

(Ban hành theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày/2025 của UBND Phường)

Chủ đề cải cách hành chính: ***“Quyết liệt, kịp thời - kỷ cương, gương mẫu - Lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo cải cách hành chính”***.

I. MỤC TIÊU

1. 100% văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) được triển khai kịp thời, đúng quy định. 98% văn bản QPPL của Phường được ban hành, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, bãi bỏ đảm bảo chất lượng, khả thi và đúng tiến độ.

2. Rút ngắn thời gian giải quyết hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định đối với những thủ tục hành chính (TTHC) có thể rút ngắn được thời gian nhưng chưa được cắt giảm.

3. Tỷ lệ hồ sơ TTHC được giải quyết đúng hạn đạt từ 95% trở lên. 100% hồ sơ chậm phải được xin lỗi người dân, tổ chức kịp thời, không có hồ sơ tồn đọng. Công khai kịp thời, minh bạch 100% kết quả xử lý công việc của cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC).

4. Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt trên 90%. Mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt trên 90%.

5. 100% CB, CC, VC các đơn vị thực hiện tốt Chỉ thị của các cấp về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, không có vi phạm. 100% đơn vị thành lập tổ kiểm tra nội bộ để kiểm tra kết quả xử lý công việc của CB, CC, VC. Hàng tháng 100% công việc cá nhân được rà soát công bố trước cuộc họp cơ quan, đơn vị và có biện pháp xử lý kịp thời đối với hồ sơ, công việc xử lý chậm (nếu có).

6. 100% đơn vị thực hiện đúng các quy định về tổ chức bộ máy.

7. 100% đơn vị sử dụng hiệu quả Hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT - Ioffice và 100% văn bản đi được ký số (Trừ tài liệu thuộc danh mục bí mật nhà nước). Ứng dụng, sử dụng các phần mềm phục vụ chuyên môn, kết nối dữ liệu liên thông với các Bộ, ngành. Cung cấp có hiệu quả dịch vụ công trực tuyến. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết TTHC đạt từ 60% trở lên. Thực hiện số hóa 100% hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC và cấp 100% kết quả giải quyết TTHC điện tử. Thực hiện khai thác, sử dụng lại 60% thông tin, dữ liệu số hóa. Tỷ lệ thanh toán trực tuyến đạt 65%.

II. NHIỆM VỤ

1. Cải cách thể chế

- Tiếp tục nâng cao chất lượng tham mưu xây dựng ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) đảm bảo chất lượng, đúng quy định của pháp luật, kịp thời, khả thi.

- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL, chú trọng ban hành các văn bản về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức bộ máy các phòng chuyên môn, đơn vị.
- Quán triệt, tổ chức thực hiện kịp thời, đúng quy định các văn bản QPPL mới do cấp trên ban hành.
- Tăng cường công tác kiểm tra ban hành văn bản QPPL, kịp thời phát hiện các văn bản trái quy định của pháp luật hiện hành để tham mưu xử lý kịp thời.
- Tổ chức thực hiện tốt công tác theo dõi thi hành pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Rà soát, đánh giá, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ các TTHC không cần thiết, không hợp pháp và không hợp lý. Tiếp tục rà soát, kiến nghị đơn giản hóa các TTHC ở một số lĩnh vực trọng tâm: Đầu tư; đất đai; xây dựng; lao động, thương binh và xã hội.....
- Thực hiện việc công khai đầy đủ các TTHC trên Cổng thông tin điện tử, tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và các hình thức khác.
- Công khai nội dung, địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về thực hiện quy định hành chính. Thực hiện kịp thời, đầy đủ, nghiêm túc các quy định về xin lỗi cá nhân, tổ chức trong giải quyết TTHC.
- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công. Bố trí nguồn lực về con người và ưu tiên bố trí kinh phí cho công tác CCHC, đặc biệt là kinh phí đầu tư trang thiết bị cho Trung tâm Phục vụ hành chính công.
- Thực hiện tốt việc hướng dẫn, tiếp nhận và xử lý hồ sơ TTHC cho người dân, doanh nghiệp. Tổ chức lấy ý kiến đánh giá mức độ hài lòng đối với dịch vụ hành chính công.
- Tổ chức tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức kịp thời, đúng quy định.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

- Ban hành kịp thời quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy của các phòng chuyên môn, đơn vị theo Nghị định của Chính phủ và Thông tư hướng dẫn của Bộ, ngành gắn với việc thực hiện Đề án, Kế hoạch thực hiện Nghị quyết TW 6 (khóa XII) của các cơ quan, đơn vị đã được phê duyệt.
- Nâng cao chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước thông qua việc thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông; nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.
- Thực hiện tốt việc phối hợp trong công tác giữa các đơn vị.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Thực hiện cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, nâng cao chất lượng đội ngũ; tiếp tục thực hiện có hiệu quả chính sách tinh giản biên chế.
- Tiếp tục thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên

kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua các sản phẩm cụ thể, lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo chính để đánh giá, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức gắn với công tác khen thưởng, kỷ luật.

- Giải quyết kịp thời chế độ chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức, bộ máy và tinh giản biên chế.

- Cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức trên Hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo cơ sở dữ liệu “Đúng - Đủ - Sạch - Sống”.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện đúng quy định về quy tắc ứng xử và chuẩn mực đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; nâng cao đạo đức công vụ thông qua tuyên truyền, bồi dưỡng, kiểm tra, giám sát quá trình thực thi công vụ; đề cao trách nhiệm và đạo đức công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

5. Cải cách tài chính công

- Thực hiện đúng, đủ các quy định việc công khai, minh bạch về tài chính, quyết toán và dự toán ngân sách các cấp hàng năm theo quy định.

- Kiểm soát chặt chẽ ngân sách nhà nước chi thường xuyên và đầu tư công, quản lý, sử dụng hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước.

- Tăng cường công tác tuyên truyền các chủ trương, cơ chế chính sách của nhà nước về lĩnh vực tài chính tới tổ chức, cá nhân, đảm bảo theo quy định.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách, kết hợp đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp quản lý, điều hành thu, chi ngân sách nhà nước. Công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong quản lý tài chính công.

- Thực hiện đầy đủ các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

- Triển khai hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ tại kế hoạch chuyển đổi số năm 2025.

- Ứng dụng hiệu quả nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP) để kết nối, chia sẻ dữ liệu đồng thời thực hiện tốt việc kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ công tác quản lý.

- Sử dụng có hiệu quả Hệ thống quản lý văn bản điều hành VNPT I-Office; chữ ký số; Hệ thống thông tin báo cáo; các phần mềm chuyên ngành.

- Đẩy mạnh tuyên truyền việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia. Khai thác, sử dụng có hiệu quả Cổng Dịch vụ công Quốc gia. Thực hiện số hóa hồ sơ, chia sẻ thông tin, tích hợp, đồng bộ dữ liệu với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia.

(Các nhiệm vụ cụ thể và phân công triển khai thực hiện tại phụ lục 1 kèm theo)

III. GIẢI PHÁP

1. Phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06 phường Vinh Hưng. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị

trong lãnh đạo, chỉ đạo triển khai có hiệu quả công tác CCHC năm 2025.

2. Nâng cao tinh thần trách nhiệm, năng lực, hiệu quả công tác của đội ngũ CBCCV trong tham mưu, thực hiện nhiệm vụ CCHC.

3. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá việc triển khai thực hiện CCHC ở các cơ quan, đơn vị.

4. Đẩy mạnh kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan, đơn vị. Khen thưởng kịp thời để động viên, khuyến khích CBCCV hoàn thành tốt nhiệm vụ đồng thời xử lý nghiêm những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật.

5. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, thực hiện có hiệu quả chuyển đổi số; tăng cường tính công khai, minh bạch và hiệu quả giám sát. Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức; tiếp tục huy động sự tham gia của nhân dân, tổ chức vào công tác CCHC.

6. Bố trí nguồn lực tài chính cho việc triển khai CCHC theo phân cấp quản lý nhân sách nhà nước hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội: Cơ quan thường trực công tác CCHC

- Chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, đánh giá việc triển khai Kế hoạch đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ theo quy định. Định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả gửi cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị trong triển khai các nhiệm vụ về công tác chỉ đạo, điều hành CCHC, cải cách tổ chức bộ máy; chế độ công vụ, công chức; lao động, tiền lương; bảo hiểm xã hội; việc làm; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; thanh niên; bình đẳng giới; văn thư, lưu trữ nhà nước; thi đua, khen thưởng; thông tin, tuyên truyền về CCHC; khoa học và công nghệ; xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

- Quản lý Cổng thông tin điện tử phường Vinh Hưng. Xây dựng chuyên mục về CCHC trên Cổng thông tin điện tử để thường xuyên cập nhật các văn bản chỉ đạo điều hành, tuyên truyền kết quả công tác CCHC.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan, tham mưu trình Chủ tịch UBND Phường xét công nhận sáng kiến các lĩnh vực.

- Triển khai tự chấm điểm kết quả Chỉ số CCHC theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

2. Trung tâm Phục vụ hành chính công

- Chủ trì, phối hợp với đơn vị liên quan tham mưu thực hiện công tác cải cách TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Tham mưu UBND Phường ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch Kiểm soát TTHC năm 2025.

3. Văn phòng HĐND-UBND Phường

- Chủ trì, phối hợp với đơn vị liên quan tham mưu thực hiện lĩnh vực cải cách thể chế.

- Theo dõi, đôn đốc các đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ được cấp có thẩm

quyền giao. Phối hợp tham mưu về nội dung đánh giá, chỉ đạo công tác CCHC trong Thông báo kết luận cuộc họp UBND hàng tháng.

- Tiến hành rà soát, tham mưu mua sắm trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ hoạt động của UBND, góp phần hiện đại hóa công sở. Hướng dẫn các phòng, đơn vị thủ tục thanh quyết toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ CCHC.

4. Phòng Kinh tế - Hạ tầng và Đô thị

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu thực hiện lĩnh vực cải cách tài chính công.

- Tham mưu các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.
- Tham mưu UBND Phường bố trí kinh phí thực hiện CCHC trong khả năng cân đối ngân sách.

5. Công an Phường

- Tham mưu UBND Phường triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, chỉ tiêu của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” phù hợp với mô hình chính quyền cấp xã mới. Theo dõi, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện.

- Thực hiện tốt công tác quản lý cư trú, cấp Căn cước, thu thập, cập nhật, chỉnh sửa dữ liệu dân cư, đảm bảo thông tin công dân “đúng, đủ, sạch, sống” phục vụ chia sẻ, kết nối, làm sạch dữ liệu, tạo tiền đề trong việc phát triển Công dân số.

- Tiếp tục tuyên truyền vận động người dân đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai hiệu quả các tiện ích trên ứng dụng VneID.

UBND PHƯỜNG VINH HƯNG